

Bản án số: 05/2020/HS - ST

Ngày: 10 -3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên và ông Văn Anh Trình

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Phan Bảo Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 05/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 27/02/2020 đối với bị cáo: Nguyễn Công H, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1975. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X 2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Cắt tóc ; Con ông Nguyễn Công B và bà Nguyễn Thị M. Vợ Ngô Thị P, có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không

Quá trình bản thân: Ngày 21/01/2000, bị TAND thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/05/2002, bị TAND thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 21/03/2006, bị TAND huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/03/2008 bị, TAND huyện L, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 18/07/2009, bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 200.000đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (đã nộp phạt). Ngày 26/08/2014, bị TAND thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 30/09/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Những người bị hại:**

- Anh Từ Công N, địa chỉ: thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Hải H, địa chỉ: thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :**

- Chị Ngô Thị Phương, địa chỉ: thôn X2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Anh Đậu Đức Tùng, địa chỉ: T2A, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 23/07/2019, Nguyễn Công H, sinh năm 1975, ở thôn X, xã H, huyện L điều khiển xe mô tô BKS 73V2-8034 chạy qua địa phận thôn N, xã V, huyện Q thì thấy nhà của anh Từ Công N, sinh năm 1986 đang xây, không khóa cửa nên H nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản. H dựng xe ở ngoài đường rồi lén lút đi vào trong nhà, H đi đến gần giường ngủ thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 6 màu vàng trên bàn phím máy tính và 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đen trên kệ tivi, H lấy 02 (hai) điện thoại đó bỏ vào túi quần rồi chạy xe về nhà. Trưa ngày 25/07/2019, H mang điện thoại di động IPHONE 6 đến bán cho anh Đậu Đức T, sinh năm 1986, ở T2A, thị trấn N, huyện L với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), số tiền bán điện thoại H đã tiêu xài hết, còn điện thoại NOKIA màu đen H giữ lại để sử dụng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Công H còn khai nhận đã thực hiện vụ trộm cắp tài sản sau: Khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 27/07/2019, H điều khiển xe mô tô BKS 73V2-8034 chạy qua địa phận thôn T, xã V, huyện Q thì nhìn thấy nhà chị Nguyễn Thị Hải H, sinh năm 1988 ở ven đường, không đóng cửa nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe ở ngoài đường, lén lút đi vào, thấy trên tủ lạnh có 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 6 Plus màu vàng nên H lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi chạy xe về nhà.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 12/08/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6 màu vàng, số IMEL: 3592570062247948, đã qua sử dụng có trị giá: 4.200.000đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen, số seri: 356950091388351 có trị giá: 70.000 đồng (bảy mươi nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 14/08/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: 01 điện thoại di động IPHONE 6s Plus màu vàng, số IMEL: 35328607417403 có trị giá: 2.800.000đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

*** Vật chứng vụ án:**

- Ngày 30/07/2019, Công an huyện Quảng Ninh đã tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6 màu vàng, số IMEL: 3592570062247948, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen, số seri: 356950091388351, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động IPHONE 6s Plus màu vàng, số IMEL: 35328607417403.

- Ngày 15/10/2019, Công an huyện Quảng Ninh đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER màu đỏ đen, BKS 73V2-8034, đã qua sử dụng tiếp tục tạm giữ theo vụ án.

Ngày 01/10/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6 màu vàng, số IMEL: 3592570062247948, đã qua sử dụng; 01 điện

thoại di động NOKIA 105 màu đen, số seri: 356950091388351, đã qua sử dụng cho người bị hại là ông Từ Công N.

Ngày 02/10/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 điện thoại di động IPHONE 6s Plus màu vàng, số IMEL: 35328607417403, đã qua sử dụng cho bị người hại là bà Nguyễn Thị Hải H.

* Trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Từ Công N và chị Nguyễn Thị Hải H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đậu Đức T không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 12/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER màu đỏ đen, BKS 73V2-8034, đã qua sử dụng cho chị Ngô Thị P.

Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tuy nhiên sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với các bị cáo, do đó HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội

đồng xét xử có cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ háms lợi, ý thức coi thường pháp luật và nhằm mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân, nên khoảng 22 giờ 45 phút ngày 23/7/2019 tại thôn Nam H, xã V, huyện Q thấy nhà anh Từ Công N đang xây không khóa Nguyễn Công H nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản đã đột nhập lén lút lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 6 màu vàng trị giá 4.200.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đen trị giá 70.000.000 đồng và khoảng 23 giờ 45 phút ngày 27/07/2019, H điều khiển xe mô tô BKS 73V2-8034 chạy qua địa phận thôn T, xã V, huyện Q thì nhìn thấy nhà chị Nguyễn Thị Hải H ở ven đường, không đóng cửa nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe ở ngoài đường, lén lút đi vào lấy trộm 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 6 Plus màu vàng trị giá 2.800.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Công H chiếm đoạt của các bị hại là: 7.070.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Công H là người trưởng thành, đủ trình độ nhận thức, am hiểu về pháp luật và xã hội nhất định, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện về đạo đức lối sống, lười lao động nhưng muốn có tiền một cách nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên liên tiếp thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản của công dân. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu, ngày 21/01/2000, bị TAND thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/05/2002, bị TAND thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 21/03/2006, bị TAND huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/03/2008 bị, TAND huyện L, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 18/07/2009, bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 200.000đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (đã nộp phạt). Ngày 26/08/2014, bị TAND thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà bị cáo tiếp tục phạm tội. Qua đó thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt, là người khó giáo dục cải tạo. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của hai người khác nhau và mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại anh Từ Công N có đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự trên được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ :01 (một) điện thoại di động IPHONE 6 màu vàng, số IMEL: 3592570062247948, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen, số seri: 356950091388351, đã qua sử dụng đã trả cho anh Từ Công N; 01 điện thoại di động IPHONE 6s Plus màu vàng, số IMEL: 35328607417403 đã trả cho chị Nguyễn Thị Hải H.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER màu đỏ đen, BKS 73V2-8034, đã qua sử dụng là của chị Ngô Thị P chủ sở hữu, việc bị cáo Nguyễn Công H sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội chị P không biết nên cần trả lại cho chị Phương là phù hợp.

[6] Trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Từ Công N và chị Nguyễn Thị Hải H hiện không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đậu Đức T không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, nên miễn xét.

[7] Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Công H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER màu đỏ đen, BKS 73V2-8034, đã qua sử dụng cho chị Ngô Thị P. Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

4. *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Công H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người TGTT khác;
- UBND xã V;
- UBND xã H, h L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Mạnh Cường